

Số: 497/QĐ-ĐHKTCN

Cần Thơ, ngày 08 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy trình chấm bài thi kết thúc học phần**  
**hình thức tự luận, trắc nghiệm kết hợp tự luận**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT- CÔNG NGHỆ CẦN THƠ**

Căn cứ Quyết định số 249/QĐ-TTg, ngày 29 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ;

Căn cứ Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 05 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thi trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 22/QĐ-ĐHKTCN ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật – Công nghệ cần thơ về việc ban hành Quy định tổ chức thi kết thúc học phần - hệ chính quy đào tạo theo hệ thống tín chỉ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Thanh tra – Pháp chế - Khảo thí - Đảm bảo chất lượng.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Quy trình chấm bài thi thúc học phần hình thức tự luận, trắc nghiệm kết hợp tự luận.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông/bà Trưởng phòng, khoa và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

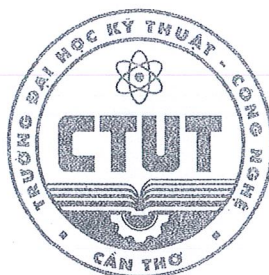
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, P.TTr- PC- KT-ĐBCL.

**HIỆU TRƯỞNG**  


**NGND.PGS.TS.Huỳnh Thanh Nhã**

**UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC**  
**KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ**

Số 256 Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ  
Điện thoại: 02923 894 050; Fax: 02923 894 103; Web: <https://www.ctuet.edu.vn>




**QUY TRÌNH**  
**CHẤM BÀI THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**HÌNH THỨC TỰ LUẬN, TRẮC NGHIỆM KẾT HỢP TỰ LUẬN**

Mã số : QT03/ P.TTr - PC-KT-ĐBCL

Ngày hiệu lực : ...../10/2021

Lần ban hành : 01

Trách nhiệm	Soạn thảo	Kiểm tra	Phê duyệt
Chức vụ	Giảng viên kiêm nhiệm	Trưởng phòng	Ban Giám hiệu <i>Quac</i>
Chữ ký			
Họ và tên	Đỗ Dương Phương Thảo		
Chức vụ	Chuyên viên		
Chữ ký			
Họ và tên	Nguyễn Thị Kiều Diễm	Lê Anh Tuấn	<b>Huỳnh Thanh Nhã</b>

**QUY TRÌNH CHẤM BÀI THI KẾT THÚC HỌC PHẦN  
HÌNH THỨC TỰ LUẬN, TRẮC NGHIỆM KẾT HỢP TỰ LUẬN  
BẢNG THEO DÕI SỐ LẦN ĐIỀU CHỈNH TÀI LIỆU**

STT	Tóm tắt nội dung điều chỉnh	Lý do điều chỉnh	Lần điều chỉnh
1			
2			
3			
4			
5			
6			
7			
8			
9			

*bael*

# QUY TRÌNH CHẤM BÀI THI KẾT THÚC HỌC PHẦN HÌNH THỨC TỰ LUẬN, TRẮC NGHIỆM KẾT HỢP TỰ LUẬN

## I. MỤC ĐÍCH

- Xác định những bước cần được thực hiện trong quá trình chấm bài thi kết thúc học phần theo hình thức thi tự luận, trắc nghiệm kết hợp tự luận.

- Đảm bảo quyền lợi của sinh viên trong quá trình học tập tại Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ.

- Đảm bảo tính công bằng, khách quan và công khai trong việc chấm thi, quản lý điểm và công bố điểm thi theo đúng với các quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo và Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ.

## II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này liên quan đến các đơn vị sau đây (đánh dấu x)

<input checked="" type="checkbox"/> Phòng Thanh tra - Pháp chế - Khảo thí - Đảm bảo chất lượng	<input type="checkbox"/> Phòng Nghiên cứu khoa học - Hợp tác quốc tế
<input checked="" type="checkbox"/> Phòng Đào tạo	<input type="checkbox"/> Trung tâm Đào tạo- Bồi dưỡng.
<input type="checkbox"/> Phòng Công tác chính trị & Quản lý sinh viên	<input type="checkbox"/> Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học
<input type="checkbox"/> Phòng Quản trị - Thiết bị	<input checked="" type="checkbox"/> Các Khoa, Bộ môn, Cán bộ chấm thi
<input type="checkbox"/> Phòng Tổ chức - Hành chính	<input type="checkbox"/> Phòng Tài chính - Kế toán

## III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Thông tư số 27/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành Giáo dục;

Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông;

Quyết định số 22/QĐ-ĐHKTCN ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật – Công nghệ Cần Thơ về việc ban hành Quy định tổ chức thi kết thúc học phần - hệ chính quy đào tạo theo hệ thống tín chỉ.

## IV. CHỮ VIẾT TẮT, HỆ THỐNG KÝ HIỆU MÃ SỐ:

Phòng Thanh tra - Pháp chế - Khảo thí - Đảm bảo chất lượng: P.TTr - PC - KT-ĐBCL

Phòng Đào tạo: P.ĐT

Cán bộ chấm thi : CBChT

Giảng viên: GV

Học phân: HP

Sinh viên: SV

Mã sinh viên: MSV

- **Mã số quy trình:** QTyy/ZZ
  - + QT là chữ viết tắt của từ Quy trình;
  - + yy là số thứ tự từ 01 đến n;
  - + ZZ là ký hiệu viết tắt của các đơn vị.

Ví dụ: Quy trình chấm thi là quy trình thứ 03 của P.TTr - PC- KT- ĐBCL được mang số hiệu là QT03/P. P.TTr - PC - KT - ĐBCL

- **Mã số tài liệu, biểu mẫu:** Mẫu: CLyy-Byy
  - + CL là mã số tài liệu.
  - + Ví dụ: **CL02** là mã số Quyết định số 22 /QĐ-ĐHKTCN ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật – Công nghệ Cần Thơ;
  - + BM là chữ viết tắt của biểu mẫu;
  - + Ví dụ: Biểu mẫu số 15 của Quyết định số 22 /QĐ-ĐHKTCN có ký hiệu là

**Mẫu: CL02-BM15**

## V. NỘI DUNG

STT	Trách nhiệm	Nội dung công việc	Thời gian	Biểu mẫu
1	P. TTr - PC- KT-ĐBCL Khoa/Bộ môn.	<b>Lập kế hoạch phân công cán bộ chấm thi:</b> Lãnh đạo Khoa/Bộ môn phân công CBChT các học phần hình thức thi tự luận, trắc nghiệm kết hợp tự luận thuộc khoa quản lý và gửi về P. TTr - PC- KT-ĐBCL. Mỗi bài thi đảm bảo 02 CBChT, trong đó CBChT1 là GV phụ trách giảng dạy HP được phân công chấm, CBChT2 là GV cùng chuyên ngành hoặc chuyên ngành gần được phân công chấm	Trước kỳ thi 07 ngày.	1 ) CL02-BM15 Bảng phân công chấm thi kết thúc học phần

		thi cùng CBChT1.		
2	CBChT1 P. TTr - PC- KT-ĐBCL	<b>Nhận bài thi:</b> - CBChT1 đến P.TTr - PC- KT- ĐBCL nhận túi bài thi có kèm Phiếu chấm thi kết thúc HP. - Mở túi bài thi, kiểm tra danh sách phòng thi, số lượng bài thi, số tờ giấy thi và các biên bản xử lý vi phạm (nếu có), đối chiếu với thông tin ghi trên túi bài thi). Ký xác nhận vào Sổ giao nhận túi bài thi.	Chậm nhất 03 ngày kể từ ngày thi của từng học phần.	2) CL02-BM16a Phiếu chấm thi kết thúc học phần  3) CL02-BM16b Phiếu chấm thi kết thúc học phần (TN+TL)  4) CL02-BM17 Sổ giao nhận túi bài thi
3	CBChT1,2	<b>Chấm thi:</b> - Việc chấm thi được thực hiện theo nguyên tắc chấm độc lập, tổ chức chấm thi tại văn phòng khoa. - Bài thi được chấm bằng bút mực đỏ, CBChT1 gạch chéo trên tất cả các phần giấy bỏ trống. - CBChT1 ký tên vào ô dành cho CBChT1 trên bài thi, điền thông tin cần thiết, ký tên vào phiếu chấm và ghi điểm thành phần trên Phiếu chấm thi kết thúc HP. Sau khi chấm xong bàn giao bài thi cho CBChT2. - CBChT2 nhận bài thi, chấm trực tiếp trên bài thi, ký tên vào ô dành cho CBChT2 trên bài thi. Trên mỗi bài thi phải ghi rõ điểm số của từng câu đúng vị trí trên bài thi.	Sau khi hoàn thành bước 2.	
4	CBChT1,2	<b>Thông nhất điểm thi, xử lý vi phạm:</b> - Hai CBChT thống nhất điểm từng bài, ghi điểm bằng số, bằng chữ trên bài thi và cột điểm thống nhất trên phiếu chấm thi. CBChT2 ký và ghi rõ họ tên trên phiếu chấm CBChT1 đã chấm: +Điểm toàn bài hoặc điểm thành phần lệch nhau (trừ	Sau khi hoàn thành bước 3.	5)CL02-BM30 Biên bản đối thoại chấm thi kết thúc HP  6)CL02-BM19 Biên bản xử lý các trường hợp đặc biệt trong công tác chấm thi

		<p>trường hợp cộng nhằm điểm) dưới 1,0 điểm, hai CBChT thống nhất điểm rồi ghi điểm. Khi cần sửa chữa điểm thi thì gạch bỏ điểm thi sai, ghi điểm đúng ở bên cạnh và ký tên xác nhận.</p> <p>+Điểm toàn bài hoặc điểm thành phần lệch nhau (trừ trường hợp cộng nhằm điểm) từ 1,0 điểm trở lên, hai CBChT thảo luận ghi lại bằng Biên bản đối thoại chấm thi kết thúc HP, báo lãnh đạo Bộ môn để thống nhất điểm sau đó, ghi điểm. Nếu đối thoại không thống được điểm thì lãnh đạo Bộ môn quyết định điểm, ghi điểm và ký vào bài thi của SV.</p>		
		<p>- Hai CBChT lập biên bản đối với những bài thi có dấu hiệu bất thường nếu có và xử lý theo Quy định tổ chức thi kết thúc học phần của trường.</p>		
5	<p>CBChT1 Phòng Đào tạo.</p>	<p><b>Lên điểm, xử lý sai sót trong quá trình lên điểm:</b></p> <p>- CBChT1 nhập điểm trên danh sách phòng thi bằng số, bằng chữ, lên hệ thống PMT-EMS Education của trường.</p> <p>- Trường hợp nhập điểm vào hệ thống PMT-EMS Education có sự chênh lệch, CBChT1 gặp Phòng Đào tạo làm Đơn xin điều chỉnh điểm học phần.</p>	<p>Sau khi hoàn thành bước 4.</p>	<p>7)CL02-BM20 Đơn xin điều chỉnh điểm học phần</p>

by

6	CBChT1 P.TTr - PC- KT-ĐBCL	<b>Bàn giao bài thi:</b> - CBChT1 nộp túi bài thi cho P.TTr - PC- KT- ĐBCL kèm phiếu chấm, đáp án, danh sách phòng thi, bảng điểm tổng hợp, ký xác nhận vào Sổ giao nhận túi bài thi. - Cán bộ P.TTr - PC- KT-ĐBCL kiểm tra các thông tin trên phiếu chấm thi, bài thi, bảng điểm danh sách phòng thi, bảng điểm tổng hợp. Sau khi hoàn thành cán bộ P.TTr - PC- KT- ĐBCL lưu trữ theo quy định.	Chậm nhất 10 ngày kể từ ngày thi của từng học phần.	
---	----------------------------------	--	---	--

#### VI. BIỂU MẪU: (07 biểu mẫu)

STT	Tên biểu mẫu	Mã hóa	File biểu mẫu	Nơi lưu	Thời gian lưu
1	Bảng phân công chấm thi kết thúc học phần	CL02-BM15	<u>CL02-B15</u> <u>Bảng phân công chấm thi kết thúc HP.xls</u>	Các Khoa	
2	Phiếu chấm thi kết thúc học phần	CL02-BM16a	<u>CL02 -BM16a</u> <u>Phiếu chấm thi kết thúc HP.xls</u>	P. TTr - PC- KT-ĐBCL	Hết khóa
3	Phiếu chấm thi kết thúc học phần (TN+TL)	CL02-BM16b	<u>CL02 -BM16 b</u> <u>Phiếu chấm thi kết thúc HP.xls</u>	P. TTr - PC- KT-ĐBCL	Hết khóa
4	Sổ giao nhận túi bài thi.	CL02-BM17	<u>CL02-BM17</u> <u>Sổ giao nhận túi bài thi.doc</u>	P. TTr - PC- KT-ĐBCL	Hết khóa
5	Biên bản đối thoại chấm thi kết thúc HP	CL02-BM30	<u>CL02-BM30</u> <u>Sổ giao nhận túi bài thi.doc</u>	P. TTr - PC- KT-ĐBCL  Các Khoa	Hết khóa
6	Biên bản xử lý các trường hợp đặc biệt trong công tác chấm thi	CL02-BM19	<u>CL02-BM19</u> <u>Biên bản xử lý các trường hợp đặc biệt trong công tác chấm thi.doc</u>	P. TTr - PC- KT-ĐBCL	Hết khóa

bp


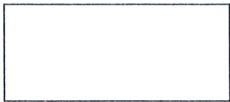
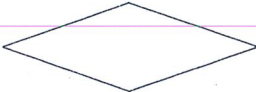




7	Đơn xin điều chỉnh điểm học phần	CL02-BM20	<u>CL02-BM20</u> <u>Đơn xin điều chỉnh điểm</u> <u>HP.doc</u>	P. TTr - PC- KT-ĐBCL  P.ĐT	Hết khóa
---	----------------------------------	-----------	---	-------------------------------------	----------

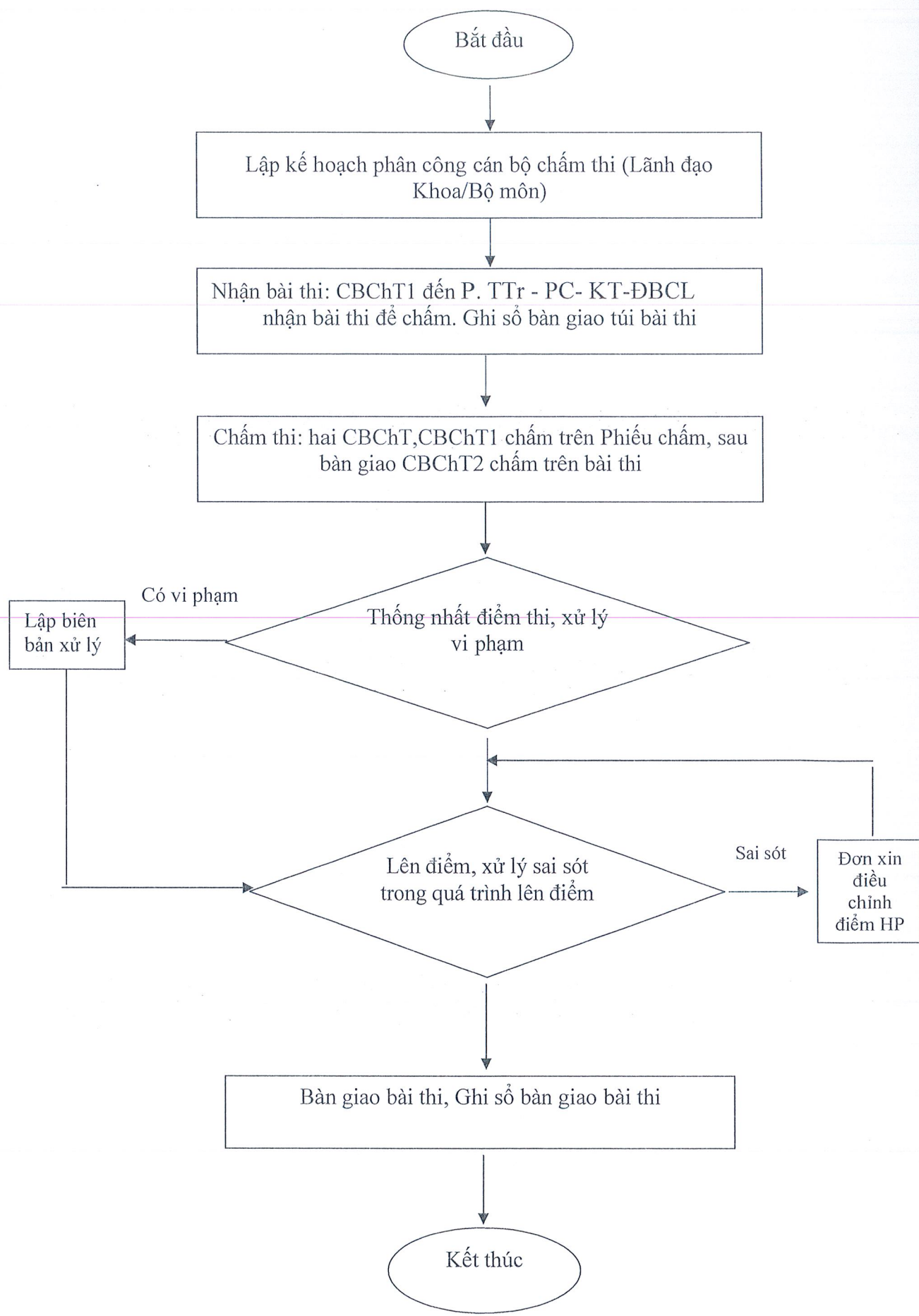
## VII. SƠ ĐỒ LƯU TRÌNH

### Các quy ước trong sơ đồ lưu trình

Được tạo bởi các ký hiệu

1		<b>Hình Elip</b> , tượng trưng cho sự bắt đầu hay kết thúc của một quá trình.
2		<b>Hình chữ nhật</b> , chỉ ra từng bước công việc hoặc hướng dẫn.
3		<b>Hình thoi</b> , cho thấy việc phải đưa ra một quyết định.
4		<b>Đường kẻ cùng mũi tên</b> , hướng đi của quá trình thực hiện công việc.
5		<b>Hình tròn</b> , khi sơ đồ không thể vẽ trên 1 trang, đến cuối trang sẽ sử dụng hình tròn để chỉ ra rằng quy trình vẫn còn và sẽ được tiếp tục ở trang sau. Ở trang sau khi thấy cùng 1 hình tròn sẽ hiểu là tiếp tục quy trình còn bỏ dở.

*duy*



UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KT-CN CẦN THƠ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu:CL02-BM15

BẢNG PHÂN CÔNG CHẤM THI  
KẾT THÚC HỌC PHẦN HỌC KỲ.....NĂM HỌC 20.....20.....

Đơn vị:.....

TT	Tên học phần	Mã lớp HP	Ngày thi	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2	Ghi chú
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						
9						
10						
11						
12						
.						
.						
.						
.						

Cần Thơ, ngày..... tháng.....năm 20.....  
Lãnh đạo khoa/bộ môn

*du*



PHIẾU CHẤM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN HÌNH THỨC TỰ LUẬN

Môn thi: .....

Mã lớp học phần: .....

Ngày thi:

Ngày chấm:

Phòng thi

Họ tên CBChT1: .....

Đơn vị: .....

Họ tên CBChT2: .....

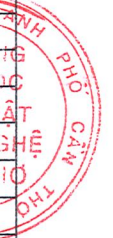
Đơn vị: .....

TT	STT trên bài thi	Điểm thành phần											Điểm tổng	Điểm thống nhất		Ghi chú	
		Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10	.....		Bảng số	Bảng chữ		
1																	
2																	
3																	
4																	
5																	
6																	
7																	
8																	
9																	
10																	
11																	
12																	
13																	
14																	
15																	
16																	
17																	
18																	
19																	
20																	
21																	
22																	
23																	



Handwritten signature

TT	STT trên bài thi	Điểm thành phần											Điểm tổng	Điểm thống nhất		Ghi chú	
		Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10	.....		Bảng số	Bảng chữ		
24																	
25																	
26																	
27																	
28																	
29																	
30																	
31																	
32																	
33																	
34																	
35																	
36																	
37																	
38																	
39																	
40																	
41																	
42																	
43																	
44																	
45																	
46																	
47																	
48																	
49																	
50																	



Cán bộ chấm thi 1

Cán bộ chấm thi 2

.....

.....

*dep*



**PHIẾU CHẤM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN HÌNH THỨC TRẮC NGHIỆM KẾT HỢP TỰ LUẬN**

Môn thi:.....

Mã lớp học phần: .....

Ngày thi:

Ngày chấm:

Phòng thi

Họ tên CBChT1:.....

Họ tên CBChT2: .....

TT	STT trên bài thi	Phiếu trắc nghiệm		Điểm phần tự luận							Điểm tổng	Điểm thống nhất		Ghi chú
		Số câu đúng	Tổng điểm TN	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	.....		Bảng số	Bảng chữ	
1														
2														
3														
4														
5														
6														
7														
8														
9														
10														
11														
12														
13														
14														
15														
16														
17														
18														
19														
20														
21														
22														



*Handwritten signature or mark.*

TT	STT trên bài thi	Phiếu trắc nghiệm		Điểm phân tự luận							Điểm tổng	Điểm thống nhất		Ghi chú
		Số câu đúng	Tổng điểm TN	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	.....		Bằng số	Bằng chữ	
23														
24														
25														
26														
27														
28														
29														
30														
31														
32														
33														
34														
35														
36														
37														
38														
39														
40														
41														
42														
43														
44														
45														
46														
47														
48														
49														
50														



Cán bộ chấm thi 1

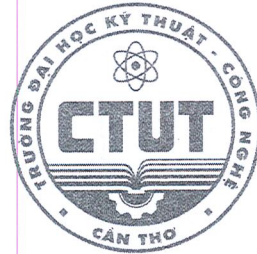
.....

Cán bộ chấm thi 2

.....

*deep*

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT – CÔNG NGHỆ CẦN THƠ



Mẫu:CL02-BM17

**SỔ GIAO NHẬN TÚI BÀI THI  
KHÓA.....HỌC KỲ...NĂM HỌC.....**





TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ  
KHOA.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày tháng năm 20.....



**BIÊN BẢN ĐỔI THOẠI**  
**CHẤM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**

Môn thi:

.....MLHP.....

Học kỳ: .....Năm

học:.....

Bộ

môn:.....

MSSV.....

...

Điểm chấm thi kết thúc HP của hai CBChT trước khi đổi thoại:

Điểm CBChT 1:.....Bằng

chữ:.....

Điểm CBChT 2:.....Bằng

chữ:.....

ĐIỂM ĐỔI THOẠI			Ký tên
Giáo viên chấm	Điểm	Bằng chữ	
CBChT 1 Họ và tên:.....			
CBChT 2 Họ và tên:.....			
Lãnh đạo BM Họ và tên:.....			

Ý kiến đổi thoại: .....

.....

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Kết luận điểm cuối cùng sau khi đối thoại.....Bằng  
chữ:.....

*Handwritten signature*

**Cán bộ chấm thi 1**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Cán bộ chấm thi 1**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Lãnh đạo bộ môn**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

.....  
.....



UBND. THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 20..



## BIÊN BẢN

### Xử lý các trường hợp đặc biệt trong công tác chấm thi

Hôm nay tại phòng chấm thi: ..... Chúng tôi gồm:

Cán bộ chấm thi 1 ..... Cán bộ chấm thi 2 .....

Xử lý bài thi có dấu hiệu bất thường của:

1. Sinh viên: ..... Mã SV: .....

Lớp: ..... Môn thi: .....

Hành vi vi phạm: .....

2. Sinh viên: ..... Mã SV: .....

Lớp: ..... Môn thi: .....

Hành vi vi phạm: .....

Căn cứ theo quy chế đào tạo, quy chế thi của trường và Bộ GDĐT, hình thức xử lý vi phạm:

Biên bản được lập tại phòng chấm thi vào lúc: ... giờ .... ngày .... tháng ... năm 20.. .....

(Biên bản này được lưu kèm theo bài thi của sinh viên)

### CÁN BỘ CHẤM THI LẬP BIÊN BẢN (Ký và ghi rõ họ tên)

Cán bộ chấm thi 1: .....

Cán bộ chấm thi 2: .....

Lãnh đạo khoa/ bộ môn: .....

### HƯỚNG DẪN XỬ LÝ

#### CÁC TRƯỜNG HỢP ĐẶC BIỆT TRONG CÔNG TÁC CHẤM THI

##### 1. Trừ điểm đối với bài thi:

- Những bài thi có dấu hiệu bất thường thì tổ chức chấm tập thể. Nếu đủ căn cứ xác đáng để cán bộ chấm thi kết luận là có lỗi cố ý đánh dấu bài của sinh viên thì bài làm đó bị trừ 50% điểm toàn bài.

- Những bài thi giống nhau (trừ 50% số điểm bài thi): Hai cán bộ chấm thi lập biên bản các bài thi trên. Những bài thi đã có kết luận giống nhau thì xử lý như nhau. Nếu sinh viên bị xử lý có đủ bằng chứng để chứng minh mình thực sự bị quay cóp thì Hội đồng thi xem xét giảm từ mức kỷ luật cảnh cáo xuống mức khiển trách hoặc miễn truy cứu.

2. Cho điểm không (0): đối với những bài thi viết trên giấy nháp, giấy không đúng quy định của kỳ thi.

*duy*

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT – CÔNG NGHỆ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**ĐƠN XIN ĐIỀU CHỈNH ĐIỂM HỌC PHẦN**

Kính gửi: - Ban Giám hiệu;  
- Phòng Đào tạo.

Tôi tên: .....

Đơn vị : .....

Học phần giảng dạy: .....

Mã lớp học phần: .....

Học kỳ:..... Năm học:.....

Nay tôi làm đơn này kính gửi Ban Giám hiệu và Phòng đào tạo cho phép tôi được điều chỉnh điểm học phần.....trên hệ thống quản lý điểm của Trường (đính kèm danh sách sinh viên được điều chỉnh điểm HP)

Lý do: .....

.....

.....

.....

.....

Rất mong được sự chấp thuận.

Phê duyệt của lãnh đạo đơn vị

Cần Thơ, ngày.....tháng..... năm 20.....

Người viết đơn  
(Ký và ghi họ tên)

Phê duyệt của Ban Giám hiệu

Xác nhận Phòng Đào tạo